

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2024/HS-ST
Ngày: 27/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bé Em
2. Ông Trịnh Ngọc Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2024/TLST-HS ngày 07/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2024/QĐXXST-HS ngày 16/10/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thế V, sinh năm 1989 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: số A, khu phố B, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: sửa xe; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn E, sinh năm: 1953 (đã chết) và bà Đinh Thị Cẩm V1, sinh năm: 1955; bị cáo từng có vợ tên Trần Thị Kim N, sinh năm 1990 (Đã ly hôn); con: có 01 người con sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 09/9/2024 bị Công an thành phố B xử phạt số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” và 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (quyết định số 152/QĐ-XPHC).

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/6/2024, đến ngày 03/12/2024 bị bắt tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

- Người làm chứng: Nguyễn Văn T, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 14/04/2024, anh Nguyễn Văn T phát hiện Nguyễn Thế V đột nhập phía sau quán Chè Hùng của anh T ở Khu phố F, phường P, thành phố B lấy cắp ống nước tưới cây nên giữ lại và trình báo Công an phường P đến giải

quyết. Khi Lực lượng Công an phường P đến làm việc thì phát hiện trên yên xe mô tô biển số 71K3-03045 của V có để một nón bảo hộ lao động màu xám, bên trong nón bảo hộ cất giấu 01 bao thuốc lá hiệu Caraven, bên trong vỏ nylon bọc bao thuốc lá cất giấu 01 túi nylon màu trắng, hàn kín bốn phía, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; tiếp tục kiểm tra bên trong bao thuốc lá phát hiện 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút màu trắng được gắn trên nắp nhựa màu đen và 01 phần dưới của quẹt gas gắn ống nhỏ dài 2,5cm. V khai tinh thể màu trắng mà Lực lượng Công an kiểm tra phát hiện là ma túy của V cất giấu để sử dụng. Lực lượng Công an phường P báo tin Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đến tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) túi nylon màu trắng, hàn kín bốn phía, bên trong túi nylon có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01(một) túi vải màu đen kích thước 20cmx10cm; 01(một) kim cắt, cán màu xanh tổng chiều dài 21cm (lưỡi dài 06cm, cán dài 15cm); 01(một) kim bấm, dài 20cm, mỏ bấm dài 04cm; 01(một) lưỡi cưa sắt dài 30cm x 02 cm được gắn cố định vào thanh sắt vuông dài 50cm, kích thước 1,5cm x 1,5cm; 01(một) búa dài 50cm, cán bằng ống nhựa tròn, màu xanh dài 45cm, đường kính 02cm, lưỡi búa 13cm x 05cm, một đầu dẹp, một đầu tày; 01 (một) tu vít mũi bake cán màu đỏ dài 24cm; 01(một) tu vít mũi bake cán màu vàng dài 15cm; 01(một) tu vít mũi dẹp cán bằng gỗ dài 14cm; 01 (một) bao thuốc lá hiệu Caraven; 01(một) phần dưới hột quẹt gas kích thước 05cmx 02cm, có gắn ống dài 2,5cm; 01(một) nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng gắn trong nắp nhựa màu đen; 01(một) bao đựng thức ăn hỗn hợp hiệu COMFEED (rồng); 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh dài 5,2m x đường kính 1,5m; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh dài 9,4m x đường kính 1,5m; 01 (một) ống nhựa màu xanh dài 8,4m x đường kính 1,5m; 01(một) xe mô tô hiệu Yamaha, màu đen, hồng, Biển số 71K3-3045; 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu S1, gắn sim số 0879281906; số Imeil: 353544562073742, số I: 353914472073746.

Nguyễn Thế V khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 13/4/2024, V đi bộ đến khu vực Sân B ở phường P gặp nam thanh niên tên S (không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể và đầy đủ) hỏi mua ma túy đá để sử dụng. Sơn bán cho V 01 túi nylon màu trắng có chứa ma túy đá với giá 200.000 đồng. V lấy gói ma túy đá của S nhét vào vỏ nylon bọc bao thuốc lá hiệu Caraven cất vào túi áo. Đến khoảng 01 giờ ngày 14/4/2023, V điều khiển xe mô tô biển số 71K3-3045 đến khu vực chợ L ở phường P, thành phố B để tìm mương cạn bắt cá. Do sợ túi ma túy bị rơi mất nên V lấy bao thuốc lá có chứa túi ma túy để vào nón bảo hộ úp trên yên xe. Sau đó, V đi bộ vào phía sau quán Chè H thấy có 03 đoạn ống nhựa màu xanh, loại ống dẫn nước nên lấy bỏ vào bao đựng thức ăn để đem về sử dụng. Khi vừa vác bao đựng thức ăn có 03 đoạn ống nhựa đi ra ngoài thì V bị một người nam thanh niên giữ lại, đưa V cùng xe mô tô biển số 71K3-3045 ra phía trước quán C và báo Công an đến làm việc. Khi Lực lượng Công an đến làm việc, kiểm tra thì phát hiện túi ma túy đá nên lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V và thu giữ vật chứng. Nỏ thủy tinh và đoạn ống hút màu trắng gắn trên nắp nhựa màu đen và 01 phần dưới của quẹt gas gắn ống nhỏ dài 2,5cm là dụng cụ do

V tự chế để sử dụng ma túy đá. V mang theo tua vít, lưỡi cưa sắt, kìm cắt, kìm bấm, búa,... để khi nào xe hư thì sửa.

Kết luận giám định số 311/2024/KL-KTHS ngày 21/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Tinh thể mà trắng đựng trong 01 (một) túi nylon được niêm phong trong phong bì gửi giám định là chất ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,1989 gam. H1 lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Bến Tre mẫu vật sau giám định đã được niêm phong lại có khối lượng: 0,1578 gam.

Kết luận định giá tài sản số 366/2024/KL-HĐĐG ngày 14/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh dài 5,2m, đường kính 1,5cm. Trị giá tài sản ngày 14/4/2024: 13.416 đồng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh dài 9,4m, đường kính 1,5cm. Trị giá tài sản ngày 14/4/2024: 36.378 đồng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh dài 8,4m, đường kính 1,5cm. Trị giá tài sản ngày 14/4/2024: 32.508 đồng. Tổng trị giá tài sản: 82.302 đồng.

Ngày 05/9/2024, Cơ quan điều tra Công an thành phố B đã trả cho anh Nguyễn Văn T: 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 5,2m x 1,5m; 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 9,4m x 1,5m và 01 ống nhựa màu xanh dài 8,4m x 1,5m. Ngày 05/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả cho Nguyễn Thế V: 01 (một) xe mô tô biển số 71K3-3045; 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu S1, gắn sim số 0879281906; 01 (một) tua vít mũi dẹp cán bằng gỗ dài 14cm; 01 (một) tua vít mũi bake cán màu vàng dài 15cm; 01 (một) lưỡi cưa sắt dài 30cm x 02 cm được gắn cố định vào thanh sắt vuông dài 50cm, đường kính 1,5cm; 01 (một) kìm cắt, cán màu xanh dài 21cm (lưỡi dài 06cm, cán dài 15cm); 01 (một) vỏ bao thức ăn hỗn hợp hiệu COMFEED; 01 (một) túi vải màu đen kích thước 20cmx10cm; 01 (một) búa dài 50cm, cán bằng ống nhựa tròn, màu xanh dài 45cm, đường kính 02cm, lưỡi búa 13cm x 05cm, một đầu dẹp, một đầu tày; 01 (một) kìm bấm dài 20cm, mỏ bấm 04cm; 01 (một) tua vít mũi bake cán màu đỏ dài 24cm là dụng cụ bị can dùng để sửa xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tạm giữ: Chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1578 gam là vật cấm tàng trữ được niêm phong cùng với vỏ bao gói trong phong bì Số 311/2024; 01 bao thuốc lá hiệu Caraven; 01 phần dưới hột quẹt ga kích thước 05cmx 02cm, có gắn ống dài 2,5cm; 01 nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng gắn trong nắp nhựa màu đen.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thế V khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại cáo trạng số 72/CT-VKSTPBT ngày 03/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Ghi nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố B đã trả cho anh Nguyễn Văn T: 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 5,2m x 1,5m; 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 9,4m x 1,5m và 01 ống nhựa màu xanh dài 8,4m x 1,5m; đã trả cho Nguyễn Thế V: 01 (một) xe mô tô biển số 71K3-3045; 01(một) điện thoại di động màu đen, hiệu S1, gắn sim số 0879281906; 01 (một) tua vít mũi dẹp cán bằng gỗ dài 14cm; 01 (một) tua vít mũi bake cán màu vàng dài 15cm; 01 (một) lưỡi cưa sắt dài 30cm x 02 cm được gắn cố định vào thanh sắt vuông dài 50cm, đường kính 1,5cm; 01 (một) kim cắt, cán màu xanh dài 21cm (lưỡi dài 06cm, cán dài 15cm); 01(một) vỏ bao thức ăn hỗn hợp hiệu COMFEED; 01 (một) túi vải màu đen kích thước 20cmx10cm; 01 (một) búa dài 50cm, cán bằng ống nhựa tròn, màu xanh dài 45cm, đường kính 02cm, lưỡi búa 13cm x 05cm, một đầu dẹp, một đầu tày; 01 (một) kim bấm dài 20cm, mỏ bấm 04cm; 01(một) tua vít mũi bake cán màu đỏ dài 24cm là dụng cụ bị cáo dùng để sửa xe.

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy còn lại sau giám định; 01 bao thuốc lá hiệu Caraven; 01 phần dưới hộp quẹt ga kích thước 05cmx 02cm, có gắn ống dài 2,5cm; 01 nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng gắn trong nắp nhựa màu đen.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng nhưng quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: Khoảng 03 giờ 50 phút ngày 14/4/2024, Nguyễn Thế V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1989 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng bị Cơ quan điều tra Công an thành phố B lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang tại quán C ở Đường số C, Khu phố F, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực nhận biết việc cất giấu ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý mua và cất giấu 0,1989 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường của con người, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự nơi bị cáo thực hiện tội phạm, nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng là “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, “Có nghĩa vụ nuôi con chưa thành niên” theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có. Tuy nhiên, trong thời gian chuẩn bị xét xử vụ án, bị cáo không chấp hành việc triệu tập của Tòa án, tự ý rời khỏi nơi cư trú gây ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên cần cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố B đã trả cho anh Nguyễn Văn T: 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 5,2m x 1,5m; 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 9,4m x 1,5m và 01 ống nhựa màu xanh dài 8,4m x 1,5m; đã trả cho Nguyễn Thế V: 01 (một) xe mô tô biển số 71K3-3045; 01(một) điện thoại di động màu đen, hiệu S1, gắn sim số 0879281906; 01 (một) tua vít mũi dẹp cán bằng gỗ dài 14cm; 01 (một) tua vít mũi bake cán màu vàng dài 15cm; 01 (một) lưỡi cưa sắt dài 30cm x 02 cm được gắn cố định vào thanh sắt vuông dài 50cm, đường kính 1,5cm; 01 (một) kim cắt, cán màu xanh dài 21cm (lưỡi dài 06cm, cán dài 15cm); 01(một) vỏ bao thức ăn hỗn hợp hiệu

COMFEED; 01 (một) túi vải màu đen kích thước 20cmx10cm; 01 (một) búa dài 50cm, cán bằng ống nhựa tròn, màu xanh dài 45cm, đường kính 02cm, lưỡi búa 13cm x 05cm, một đầu dẹp, một đầu tày; 01 (một) kìm bấm dài 20cm, mỏ bấm 04cm; 01(một) tua vít mũi bake cán màu đỏ dài 24cm là dụng cụ bị can dùng để sửa xe.

Tịch thu tiêu hủy: Ch�t ma túy còn lại sau giám định; 01 bao thuốc lá hiệu Caraven; 01 phần dưới hộp quẹt ga kích thước 05cmx 02cm, có gắn ống dài 2,5cm; 01 nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng gắn trong nắp nhựa màu đen là dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy.

[8] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xác minh, làm rõ đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo để xử lý theo quy định pháp luật. Việc bị cáo có hành vi sử dụng trái phép ch�t ma túy vào ngày 14/4/2024; hành vi bị cáo trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn T vào ngày 14/4/2024 nhưng không cấu thành tội phạm nên Công an thành phố B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 152/QĐ-XPHC ngày 09/9/2024 xử phạt bị cáo 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” và 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép ch�t ma túy” là phù hợp nên ghi nhận.

[9] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế V phạm tội “Tàng trữ trái phép ch�t ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: ch�t ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì 311/2024; 01 bao thuốc lá hiệu Caraven; 01 phần dưới hộp quẹt ga kích thước 05cm x 02cm, có gắn ống dài 2,5cm; 01 nỏ thủy tinh và ống hút màu trắng gắn trong nắp nhựa màu đen.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2024).

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí,

lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thế V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND P. Phú Tân, TPBT (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình